TH PHARMA JSC
Công ty Cổ Phần Dược TH Pharma
Lô 04 - KCN Tây Bắc Ga, phường Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hóa. Điện thoại/Fax: 02373.727.133

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

GLP

PHIẾU KIỂM NGHIỆM

Số PKN: HS0554.26

Tên mẫu kiểm nghiệm	:	**TPBVSK 3B TH NEW**			SĐK	: 10287/2021/ĐKSP
Số lô	:	A18	Ngày sản xuất	: 14/10/2026	Hạn dùng	: 14/10/2029
Nhà sản xuất	:	Công ty CP Dược TH Pharma				
Nơi gửi/lấy mẫu	:	Kho thành phẩm			Ngày lấy mẫu	: 19/10/2026
Người gửi/lấy mẫu	:	Mai Kim Chi			Ngày kiểm tra	: 19/10/2026
Người kiểm tra	:	Nguyễn Thị Quỳnh, Mai Thị Hiền			Ngày hoàn thành KN	: 28/10/2026
Tiêu chuẩn kiểm tra	:	TCCS: 036/2025/TCCS-TP				
Yêu cầu kiểm nghiệm	:	Kiểm tra chất lượng				
Tình trạng mẫu khi nhận	:	Nguyên hộp 10 vỉ x 10 viên, nhãn đúng quy chế				

CHỈ TIÊU	YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG	KẾT QUẢ
1. Tính chất	Vỉ 10 viên, kín, đúng thông tin kiểm soát. Viên nang mềm, bề mặt nhẵn, hình oblong, không có bọt khí. Dịch trong viên màu vàng nâu, đồng nhất.	Đạt
2. Khối lượng viên	950,0 mg/viên ± 7,5%	Đạt (935,6 – 963,1 mg)
3. Định lượng	Thiamin mononitrate (Vitamin B1): (2,0 ± 20 %) mg/viên	Đạt (2,26 mg/viên)
	Pyridoxin hydroclorid (Vitamin B6): (1,0 ± 20 %) mg/viên	Đạt (1,05 mg/viên)
	Cyanocobalamin (Vitamin B12): (2,0 ± 20 %) mcg/viên	Đạt (2,39 mcg/viên)
4. Kim loại nặng	Pb: ≤ 10,0 ppm	Đạt
	Cd: ≤ 1,0 ppm	Đạt
	Hg: ≤ 0,5 ppm	Đạt
	As tổng số: ≤ 5,0 ppm	Đạt (< 1,5 ppm)
5. Giới hạn nhiễm khuẩn	Tổng số vi sinh vật hiếu khí: ≤ 2 x 10^3 CFU/g	Đạt (1 x 10^1 CFU/g)
	Tổng số nấm men - nấm mốc: ≤ 2 x 10^2 CFU/g	Đạt (< 10 CFU/g)
	Escherichia Coli: Không có trong 1 g	Đạt

Bản sao

Kết luận: Sản phẩm TPBVSK 3B TH New, Lô A18 đạt chất lượng theo tiêu chuẩn cơ sở: 036/2025/TCCS-TP

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 10 năm 2026

TP. Kiểm tra chất lượng

Văn Thị Hương

Giám đốc chất lượng

Lê Văn Ninh